

Số: 04 /KL-TTr

Hải Phòng, ngày 28 tháng 7 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Bệnh viện Quốc tế Green

Thực hiện Quyết định số 03/QĐ-TTr ngày 26/4/2024 của Chánh Thanh tra Sở Y tế về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Công ty CP Bệnh viện Green – Bệnh viện Quốc tế Green. Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Bệnh viện từ ngày 22/5/2024 đến ngày 05/6/2024.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTTr ngày 11/7/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Y tế thành phố Hải Phòng kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Bệnh viện Quốc tế Green (Bệnh viện), là bệnh viện tư nhân được thành lập và đưa vào hoạt động từ tháng 10/2014. Bệnh viện thực hiện chức năng khám bệnh, chữa bệnh (KCB) và cung cấp các dịch vụ y tế theo quy định của pháp luật. Hình thức tổ chức: Bệnh viện đa khoa (hạng III).

Cơ cấu tổ chức: gồm 12 khoa, 6 phòng. Quy mô: 206 giường.

Tổng số cán bộ, nhân viên: 258 người. Trong đó có 73 bác sỹ, 101 điều dưỡng, 11 hộ sinh, 8 kỹ thuật viên, 6 dược sỹ và 59 cán bộ nhân viên khác.

Bệnh viện đã triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về khám chữa bệnh, trong đó có khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Năm 2023, Bệnh viện thực hiện KCB cho 18.623 lượt bệnh nhân có thẻ bảo hiểm y tế (BHYT). Tổng chi phí đề nghị Bảo hiểm xã hội thành phố thanh toán KCB BHYT năm 2023: 15.267.981.860 đồng. Kinh phí quyết toán chi là: 15.208.285.973 đồng.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Hồ sơ pháp lý

* Bệnh viện cung cấp đủ hồ sơ pháp lý về công tác KCB BHYT, bao gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, mã số doanh nghiệp 0201450471 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng cấp đăng ký lần đầu ngày 18/4/2014, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 17/6/2022 cho Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Green;

- Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 160/BYT-GPHĐ do Bộ Y tế cấp ngày 23/9/2014 kèm theo danh mục kỹ thuật.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật: Bác sĩ Phạm Xuân Sơn; Số chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: 000018/HP-CCHN; Ngày cấp: 13/4/2012; Nơi cấp: Sở Y tế Hải Phòng.

- Quyết định số 1326/QĐ-SYT ngày 01/11/2022 của Sở Y tế Hải Phòng về việc công nhận cơ sở khám chữa bệnh ngoài công lập đủ điều kiện khám bệnh, chữa bệnh cho bệnh nhân có thẻ BHYT năm 2023.

- Giấy phép tiến hành công việc bức xạ.

- Danh sách đăng ký người hành nghề, Chứng chỉ hành nghề của nhân viên y tế.

- Hợp đồng KCB BHYT số 02/HĐKCB-BHYT ngày 02/01/2023 giữa Bảo hiểm Xã hội thành phố Hải Phòng và Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Green - Bệnh viện Quốc tế Green.

* Hồ sơ pháp lý trong hoạt động cung ứng thuốc

Bệnh viện tổ chức 01 nhà thuốc, có đầy đủ hồ sơ pháp lý trong hoạt động kinh doanh dược.

Bệnh viện đã thành lập Hội đồng Thuốc và Điều trị, Hội đồng Khoa học, Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn phối hợp trong việc xây dựng Hướng dẫn điều trị, sử dụng thuốc trong bệnh viện và xây dựng danh mục thuốc.

2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực

*** Cơ sở vật chất**

- Tổng diện tích mặt bằng : 11.460,1 m²
- Tổng diện tích xây dựng : 4.097,17 m²
- Mật độ xây dựng : 33,6%
- Tổng diện tích sàn : 19.851,5 m²
- Diện tích sàn bình quân : 96.36 m²/giường

- Bệnh viện gồm 02 khối nhà: khối nhà 03 tầng và khối nhà 09 tầng. Hệ thống các khoa, phòng được bố trí chuyên biệt, thông thoáng; hệ thống phòng bệnh nhân nội trú khép kín hiện đại, đầy đủ tiện nghi đồng bộ, hiện đại; đảm bảo hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

- Bệnh viện bố trí các kho bảo quản thuốc: Kho thuốc nội trú, Kho thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Kho VTYT-HCVX; các khu vực tiếp nhận, bảo quản, biệt trữ và cấp phát thuốc.

*** Thiết bị y tế**

- Thiết bị y tế được đầu tư đồng bộ, đáp ứng hoạt động khám bệnh chữa bệnh chuyên môn tại cơ sở, đảm bảo cung ứng đầy đủ các dịch vụ y tế đã được Bộ Y tế, Sở Y tế phê duyệt, trong đó đa số phục vụ khám và điều trị bệnh nhân chuyên khoa Sản và Nhi, chẩn đoán hình ảnh.

- Các kho, trang thiết bị đảm bảo công tác bảo quản thuốc, VTYT.

*** Nhân lực**

Số lượng, trình độ y, bác sỹ, dược sỹ phù hợp quy mô, cơ cấu, hình thức của Bệnh viện, cụ thể:

STT	Trình độ chuyên môn	Tổng số	Trong đó		Chứng chỉ hành nghề	
			Toàn thời gian	Bán thời gian	Có	Chưa có
I	Tổng bác sỹ	73	46	27	71	2
1	1	Phó Giáo sư	1	0	1	0
2	2	Chuyên khoa II y	6	0	6	0
3	3	Thạc sỹ Y	11	5	11	0
4	4	Chuyên khoa I y	37	20	37	0
5	5	Bác sỹ CK/ĐK	18	2	16	2
II	Tổng điều dưỡng	101	101	0	99	2
6	1	Điều dưỡng đại học	25	0	24	1
7	2	Điều dưỡng cao đẳng	75	0	75	0
8	3	Điều dưỡng trung cấp	1	0	0	1
III	Tổng hộ sinh	11	11	0	11	0
9	1	Hộ sinh đại học	1	0	1	0
10	2	Hộ sinh cao đẳng	10	0	10	0
11	3	Hộ sinh trung cấp	0	0	0	0
IV	Tổng kỹ thuật y	8	8	0	7	1
12	1	Kỹ thuật y đại học	4	0	3	1
13	2	Kỹ thuật y cao đẳng	3	0	3	0
14	3	Kỹ thuật y trung cấp	1	0	1	0
V	Tổng dược sỹ	6	6	0	4	2
15	1	Dược sỹ chuyên khoa II	1	0	1	0
16	2	Thạc sỹ dược	0	0	0	0
17	3	Dược sỹ chuyên khoa I	0	0	0	0
18	4	Dược sỹ đại học	1	0	1	0

19	5	Dược sĩ cao đẳng	4	4	0	2	2
VI		Cán bộ, nhân viên khác	59	59	0		
Tổng cộng			258	231	27	192	7

Tồn tại

Trên danh mục thiết bị y tế có thông tin máy siêu âm màu 5D, tuy nhiên khi kiểm tra hồ sơ máy là máy siêu âm màu 4D. Tại một số phiếu siêu âm lưu trong Hồ sơ bệnh án (HSBA) tại Bệnh viện ghi thông tin siêu âm trên máy 5D là không đúng quy định.

3. Việc thực hiện các quy chế chuyên môn tại Bệnh viện

3.1. Quy trình khám bệnh BHYT

Bệnh viện xây dựng Quy trình khám bệnh BHYT căn cứ theo Quyết định số 1313/QĐ-BYT ngày 22/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quy trình khám bệnh tại khoa khám bệnh của bệnh viện.

Bệnh viện thực hiện công khai quy trình khám bệnh tại khu vực khám bệnh.

3.2. Quy chế khám bệnh, hội chẩn, cấp cứu, chuyển viện

Bệnh viện thực hiện khám bệnh, hội chẩn và chuyển tuyến khám bệnh chữa bệnh theo đúng quy định của Bộ Y tế. Có sổ khám bệnh, phiếu khám bệnh, sổ hội chẩn, trích biên bản hội chẩn, sổ theo dõi bệnh nhân chuyển tuyến...

Công tác cấp cứu người bệnh tại đơn vị được đảm bảo 24/24h, có lịch trực cấp cứu, lịch trực của nhân viên y tế, lịch trực của lãnh đạo Bệnh viện. Bệnh viện trang bị đầy đủ các cơ sở thuốc cấp cứu, trang thiết bị, phương tiện cấp cứu theo quy định của Bộ Y tế (trang bị giường đa năng, máy thở, Monitor, hệ thống oxy trung tâm, Khoa Cấp cứu và các khoa điều trị có Quy trình báo động đỏ nội viện, ngoại viện, quy trình báo cáo sự cố y khoa,...

3.3. Xây dựng quy trình kỹ thuật, danh mục kỹ thuật sử dụng tại đơn vị

Bệnh viện đã xây dựng quy trình kỹ thuật sử dụng tại đơn vị theo hướng dẫn của Bộ Y tế; xây dựng bảng kiểm giám sát thực hiện các quy trình kỹ thuật, đồng thời xây dựng tài liệu hướng dẫn chẩn đoán và điều trị theo hướng dẫn của Bộ Y tế để áp dụng thực hiện cho toàn đơn vị.

Bệnh viện thực hiện các kỹ thuật theo danh mục kỹ thuật (DMKT) đã được phê duyệt trong khám bệnh, chữa bệnh. Tổng số kỹ thuật được Bộ Y tế phê duyệt thực hiện tại Bệnh viện: 2.279 kỹ thuật.

Bệnh viện ký hợp đồng chuyên môn với một số đơn vị thực hiện một số dịch vụ kỹ thuật chưa được BHYT, SYT phê duyệt: Đo thính lực trẻ sơ sinh; Kháng sinh đồ; Nuôi cấy dịch ty hầu,...

3.4. Thực hiện quy chế hồ sơ bệnh án, quy chế kê đơn

Kiểm tra ngẫu nhiên một số Hồ sơ bệnh án nội trú của Bệnh viện, kết quả:

- Hồ sơ bệnh án hầu hết được lập ngay sau khi bệnh nhân vào viện. Hồ sơ bệnh án được ghi chép tương đối đầy đủ, đúng mẫu biểu theo quy định tại Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28 tháng 09 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ, bệnh án.

- Hồ sơ lưu đầy đủ các thông tin cơ bản cần thiết của bệnh nhân, thông tin về khám bệnh, kết quả cận lâm sàng, chẩn đoán, chỉ định, diễn biến điều trị, chẩn đoán ra viện... Thông tin chẩn đoán bệnh được mã hóa đầy đủ theo Quyết định số 4469/QĐ-BYT ngày 28/10/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành bảng phân loại quốc tế mã hóa bệnh tật, nguyên nhân tử vong ICD-10 và "hướng dẫn mã hóa bệnh tật theo ICD-10" tại các cơ sở khám chữa bệnh.

- Đa số hồ sơ bệnh án, đơn thuốc có chữ ký của bệnh nhân/người nhà bệnh nhân, nhân viên y tế trong theo quy định.

- Bệnh viện thực hiện kê đơn theo quy định tại Thông tư số 52/2017/TT-BYT; Thông tư số 18/2018/TT-BYT. Chỉ định thuốc, chỉ định dịch vụ kỹ thuật trong hồ sơ bệnh án phù hợp với chẩn đoán và diễn biến điều trị trong hồ sơ bệnh án, theo quy định của Bộ Y tế ban hành các tài liệu hướng dẫn về chẩn đoán và điều trị.

- Bệnh nhân ra viện có nhận xét ra viện và hồ sơ ra viện có phê duyệt của lãnh đạo Bệnh viện.

- Không có bệnh án ngoại trú do đặc thù bệnh viện chủ yếu khám chữa bệnh chuyên khoa sản, nhi. Bệnh nhân thường không tái khám các bệnh mạn tính tại Bệnh viện.

Tồn tại:

- Còn một số hồ sơ bệnh án ghi chép, lưu thông tin chưa đầy đủ theo quy định:

+ Phiếu khám bệnh vào viện chuyên khoa sản không có ngày giờ khám bệnh (Bệnh nhân Phạm Thị Mai, sinh năm 2002, điều trị nội trú từ ngày 14/8/2023- 19/8/2023. Phiếu khám bệnh ngày 14/8/2023 không có ngày giờ khám bệnh, không đúng mẫu quy định của Bộ Y tế).

+ Bệnh nhân sản sau phẫu thuật được bác sỹ điều trị khám và chỉ định 1 số loại xét nghiệm, tuy nhiên sau 02-03 ngày bệnh nhân mới được mới thực hiện chỉ định của bác sỹ (Vũ Thị Vân, sinh năm 1987, chẩn đoán: mổ lấy thai, vào viện ngày 19/12/2023 đến ngày 24/12/2023, bệnh nhân được phẫu thuật lấy thai ngày 19/12/2023, sau mổ được chỉ định công thức máu, xét nghiệm nước tiểu, siêu âm tử cung – phần phụ, tuy nhiên đến ngày 22, 23/12/2023 mới có kết quả; Trần Thị Nhường, sinh năm 1995, ngày 20/12/2023 được chỉ định tổng phân tích tế bào máu và siêu âm tử cung 2D, ngày 22/12, 23/12 mới có kết quả).

+ Bệnh nhân Lê Thị Vy, sinh năm 1983, mổ đẻ tại Bệnh viện vào ngày 20/12/2023, tuy nhiên Giấy cam kết đồng ý thực hiện phương pháp gây mê hoặc gây tê giữa gia đình bệnh nhân và bác sỹ Phạm Đức Hiếu ký ngày 30/11/2023.

- Một số bảng kê có phát sinh chi phí thanh toán khám chữa bệnh theo yêu cầu. Tuy nhiên trên tờ điều trị trong HSBA không thấy chỉ định thuốc, dịch vụ kỹ thuật theo yêu cầu, không có ý kiến đồng ý của người bệnh.

3.5. Các quy định khác về KCB

- Có biển hiệu, có sơ đồ chỉ đường đến Bệnh viện, các khoa, phòng, phòng khám chuyên khoa.

- Niêm yết công khai sơ đồ phòng khám, quy trình khám chữa bệnh, quy trình khám sức khỏe, bảng giá khám bệnh, chữa bệnh tại khu vực khám bệnh theo quy định.

- Người hành nghề tại phòng chụp X-quang có chứng chỉ an toàn bức xạ, liều kế cá nhân được kiểm định theo quy định, có khám sức khỏe định kỳ đầy đủ.

- Bệnh viện thực hiện các quy chế vệ sinh, vô khuẩn, kiểm soát nhiễm khuẩn, tiêu chí cơ sở y tế xanh sạch đẹp theo quy định của Bộ Y tế.

- Bệnh viện đã công khai giá các dịch vụ kỹ thuật trên bảng treo tại khu vực phòng khám, màn hình tivi, đăng tải trên website,... Một số dịch vụ kỹ thuật bệnh viện chưa triển khai nên chưa xây dựng giá dịch vụ.

4. Việc đảm bảo quyền lợi của người KCB BHYT

Bệnh viện đã thực hiện việc thanh toán quyền lợi cho người có thẻ BHYT khám chữa bệnh tại bệnh viện. Bệnh viện thu chênh giữa giá BHYT và giá Bệnh viện xây dựng đối với các dịch vụ có giá công khai cao hơn giá BHXH thanh toán.

* Về sử dụng dịch vụ xét nghiệm

- Bệnh nhân Nguyễn Thị Ngoan (SN 1998), mổ đẻ, không được thanh toán BHYT dịch vụ siêu âm tử cung – phần phụ (01/ 01 lần).

- Bệnh nhân Hoàng Nguyễn Gia Hưng (SN 2021), viêm ruột thừa cấp, không được thanh toán BHYT dịch vụ siêu âm ổ bụng (02/ 03 lần).

- Bệnh nhân Trần Hoàng Đức Anh (SN 2023) viêm phế quản phổi/ viêm tai giữa ứ dịch, không được thanh toán BHYT dịch vụ nội soi tai và mũi (02/02 lần).

* Về sử dụng thuốc

Theo báo cáo của bệnh viện, thống kê chi phí sử dụng thuốc BHYT năm 2023 như sau:

Quý	Tổng số tiền đề nghị thanh toán KCB BHYT (Đvt: đồng)	Tổng số tiền thuốc đề nghị thanh toán KCB BHYT (Đvt: đồng)	Tỉ lệ tiền thuốc/tổng chi phí KCB
I	3.416.033.285	347.374.875	10,17%
II	3.689.526.471	424.098.342	11,49%

III	3.611.591.926	492.189.792	13,63%
IV	4.550.830.054	564.304.025	12,40%

Theo báo cáo của bệnh viện thống kê tiền thuốc không được chấp nhận quyết toán:

Quý	Tổng số tiền thuốc không chấp nhận quyết toán (Đvt: đồng)	Lý do
I	68.009	NVYT nghỉ không đi làm vẫn phát sinh y lệnh
II	415.034	Thuốc Ferritin không hợp lý; Curam, Normagut, NVYT không ký phiếu công khai.
III	0	
IV	0	

Bệnh nhân có BHYT được kê đơn thuốc lưu cùng bảng kê KCB ngoại trú, một số trường hợp được kê đơn mua ngoài đối với thuốc (biệt dược) có trong danh mục thuốc thanh toán BHYT của bệnh viện.

Trường hợp bệnh nhân Lương Thị Tuyên được kê đơn các biệt dược:

- Ferrola (*Sắt Sulfate + Acid folic*): có trong Danh mục thuốc thanh toán BHYT của bệnh viện.

- Voltaren Emulgel 1% (*Diclofenac*), Lypanthyl (*Fenofibrate*): không có biệt dược, hoạt chất cùng nồng độ/hàm lượng, cùng dạng bào chế trong Danh mục thuốc thanh toán BHYT của bệnh viện.

Bệnh viện thực hiện kê đơn thuốc điện tử, sử dụng chung với phần "Đơn khuyến dùng". Một số trường hợp "Đơn khuyến dùng" in có thông tin:

- Đơn khuyến dùng có mã 313240790684-c của BN Nguyễn Thị Kim Oanh in thực phẩm bảo vệ sức khỏe A-z Depot.

- Đơn khuyến dùng có mã 313240740027-c của BN Nguyễn Thị Phương in thực phẩm bảo vệ sức khỏe Omega-3 + Folic acid + B6+B12.

Theo giải trình của bệnh viện, do sơ xuất của đơn vị cung cấp dịch vụ phần mềm, khi cài đặt thông tin giữa đơn thuốc và phiếu khuyến dùng chưa được tách riêng. Bệnh viện đã phối hợp với đơn vị cung cấp phần mềm và bộ phận IT khắc phục, cài đặt sửa lại theo đúng quy định tại Thông tư số 04/2022/TT-BYT ngày 12/7/2022.

Nhận xét:

- Tỷ lệ tiền thuốc BHYT trong tổng chi phí khám bệnh khoảng 10%, một số thuốc cùng tên biệt dược hoặc hoạt chất thuộc danh mục thanh toán BHYT nhưng bệnh nhân được kê đơn mua ngoài (thuốc Ferrola).

- Bệnh viện không xây dựng danh mục thuốc được BHYT thanh toán đối với các biệt dược gốc hoặc biệt dược ở nhóm thuốc phù hợp sử dụng cho bệnh nhân (*hoạt chất Diclofenac, Fenofibrate*) để bệnh nhân phải mua ngoài, không đảm bảo quyền lợi bệnh nhân BHYT.

- Hệ thống phần mềm kê đơn thuốc dùng chung với phần mềm tư vấn các sản phẩm khác.

Tồn tại:

- Bệnh viện không xây dựng danh mục thuốc được BHYT thanh toán đối với các biệt dược gốc hoặc biệt dược ở nhóm thuốc phù hợp sử dụng cho bệnh nhân, do đó bệnh nhân phải mua thuốc ngoài, không đảm bảo quyền lợi bệnh nhân BHYT.

- Bệnh viện thực hiện kê đơn thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thiết bị y tế trong đơn có mã đơn thuốc điện tử, và ghi chú “toa thuốc mua ngoài”.

- Mẫu đơn thuốc không đúng quy định theo Thông tư 04/2022/TT-BYT của Bộ Y tế.

5. Thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT

*** Hồ sơ thanh toán**

- Hợp đồng Khám chữa bệnh BHYT số 02/HĐKCB-BHYT ngày 02/01/2023) giữa Bảo hiểm Xã hội thành phố Hải Phòng và Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Green - Bệnh viện Quốc tế Green; 09 phụ lục Hợp đồng về việc tăng giảm nhân viên y tế tham gia khám chữa bệnh.

- Tổng hợp chi phí KCB BHYT (Mẫu C80-HD); Biên bản thanh, quyết toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế (Mẫu C82-HD) hằng quý;

- Tổng hợp vật tư y tế, thuốc, dịch vụ kỹ thuật thanh toán BHYT (Mẫu 19, 20, 21/BHYT) hằng quý;

- Bảng kê chi phí khám chữa bệnh (Mẫu 01/BV), Đơn thuốc, Phiếu khám chuyên khoa, Bệnh án nội trú năm 2023;

- Danh mục thuốc BHYT thanh toán;

- Báo cáo xuất nhập tồn thuốc, hóa chất, VTYT hằng quý;

- Hồ sơ mua sắm thuốc, VTYT; hóa đơn, phiếu thu viện phí năm 2023.

*** Số liệu thanh quyết toán chi phí KCB BHYT năm 2023 như sau:**

Trong năm 2023 Bệnh viện đã KCB cho người bệnh có BHYT là 18.623 lượt, với tổng chi phí KCB là 15.339.557.092 đồng trong đó có 10.189 lượt điều trị ngoại trú và 8.434 lượt điều trị nội trú (Bao gồm cả đối tượng theo Nghị định 70).

STT	Khám bệnh	Số lượt	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %
1	Ngoại trú	10.189	996.698.076	6%
2	Nội trú	8.434	16.258.998.572	94%
	Tổng	18.623	17.255.696.648	100%
	<i>Trong đó:</i>			
	<i>Thuốc</i>		1.826.099.397	11%
	<i>XN, CDHA</i>		1.459.498.000	8%
	<i>Phẫu thuật, thủ thuật</i>		6.766.777.542	39%
	<i>Giường bệnh</i>		6.668.778.000	39%

Số liệu thanh quyết toán chi phí KCB BHYT năm 2023:

- Kinh phí KCB phát sinh trong kỳ: 15.267.981.736 đồng;
- Kinh phí đã trừ xuất toán: 59.695.762 đồng (45 lượt KB).
- Kinh phí quyết toán chi KCB BHYT năm 2023 là: 15.208.285.973 đồng.
- Kinh phí kỳ trước chuyển sang: -1.321.680.935 đồng.
- Kinh phí KCB BHYT đã được BHXH tạm ứng các quý năm 2023 là 14.778.298.967 đồng.
- Số tiền tạm ứng còn dư chuyển kỳ sau: -1.751.667.941 đồng

*** Kiểm tra bảng kê chi phí KCB BHYT**

Kiểm tra xác suất bảng kê chi phí KCB nội, ngoại trú (Mẫu 01/KBCB):

- Bảng kê chi phí khám chữa bệnh được lập đúng mẫu quy định theo Quyết định số 6556/QĐ-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ Y tế.
- Đơn thuốc BHYT được Bệnh viện lưu kèm bảng kê KCB ngoại trú. Một số đơn thuốc (toa thuốc mua ngoài) không có chữ ký của bác sỹ, không có ngày tháng năm kê đơn: Đơn thuốc của BN Phạm Hoàng Thanh 1 tuổi, Hoàng Văn Giang 22 tuổi, Nguyễn Thị Phương 51 tuổi.
- Phiếu theo dõi điều trị nội trú, bảng kê chi phí ngoài danh mục BHYT lưu kèm bảng kê khám chữa bệnh nội trú.

Nhận xét:

- Bảng kê chi phí KCB BHYT, đơn thuốc BHYT ngoại trú, phiếu theo dõi điều trị nội trú có đủ chữ ký bệnh nhân/người nhà bệnh nhân, người lập bảng kê

theo quy định.

- Chỉ định thuốc, dịch vụ kỹ thuật phù hợp với chẩn đoán bệnh ghi trên bảng kê chi phí KCB BHYT đã kiểm tra.

- Áp giá thanh toán DVKT: Bệnh viện xây dựng cơ cấu giá thanh toán và công khai giá thanh toán của Bệnh viện đối với 1095 dịch vụ.

Đối với bệnh nhân có chi phí thanh toán theo chế độ KCB BHYT, bệnh viện áp giá thanh toán dịch vụ kỹ thuật trên bảng kê đúng theo quy định tại Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp và Thông tư 13/2019/TT-BYT ngày 20/08/2019 của Bộ Y tế quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế để thanh toán với BHXH thành phố.

Bệnh viện thu chênh giữa giá BHYT và giá Bệnh viện xây dựng đối với các dịch vụ có giá công khai cao hơn giá BHXH thanh toán.

- Áp giá thanh toán thuốc: Theo giá hóa đơn nhập thuốc và giá mua sắm theo kết quả trúng thầu thuốc năm 2023 của Sở Y tế (áp thầu).

- Đối chiếu xác suất một số trường hợp thấy khớp số tiền thanh toán chi phí KCB BHYT trên bảng kê và số liệu trên biểu thống kê chi phí KCB của người tham gia BHYT (Mẫu C79-HD).

Tồn tại:

- Một số trường hợp thiếu phiếu khám bệnh chuyên khoa kèm theo bảng kê.

- Không thống kê thanh toán một số dịch vụ kỹ thuật, thuốc thuộc danh mục BHYT thanh toán:

- + Không thống kê thanh toán tiền thở oxy.

Con trai mẹ Nguyễn Thị Thùy Dung, chẩn đoán Suy hô hấp độ II/sơ sinh đủ tháng đẻ thường. Chỉ định thở oxy qua gọng 0,5 lít/phút từ 23 giờ đến 7 giờ. Tuy nhiên trên bảng kê thanh toán chi phí KCB BHYT không thấy thanh toán chi phí thở oxy.

- Các nội dung liên quan đến chỉ định, thanh toán chi phí KCB (Thu dịch vụ):

- + Chỉ định và thu chưa đúng tên dịch vụ đã được phê duyệt theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT: dịch vụ Giảm đau chuyên da chuyên mổ, Giảm đau sau mổ nâng cao (giảm đau đa mô thức), tắm bé, Soi tươi phân, Theo dõi bằng máy Monitor, Xét nghiệm và chẩn đoán mô bệnh học bằng phương pháp cắt nén.

*** Kiểm tra công tác tổng hợp thanh quyết toán, tạm ứng kinh phí KCB**

- Kiểm tra Biên bản thanh, quyết toán chi phí KCB BHYT (Mẫu C82-HD) và biểu Tổng hợp chi phí KCB BHYT đưa vào quyết toán (Mẫu C80-HD): Bệnh

viện thực hiện đúng quy định theo Thông tư 102/2018/TT-BTC ngày 14/11/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán BHXH.

- Các số liệu giảm trừ năm 2023 đã được thống nhất giữa BHXH thành phố và Bệnh viện trên biên bản quyết toán, nguyên nhân giảm trừ do chỉ định DVKT và thuốc, bệnh nhân không ký nhận phim chụp Xquang, chỉ định xét nghiệm HbA1C không đúng quy định tại thông tư số 13/2020/TT-BYT, khám TMH trùng nội soi TMH, thời gian khám bệnh trước hoặc sau thời gian vào viện, ra viện; nhân viên y tế nghỉ làm vẫn phát sinh y lệnh điều trị, sai giới tính...

- BHXH thành phố thực hiện tạm ứng kinh phí KCB BHYT theo quy định tại Điều 32 của Luật bảo hiểm y tế.

Tồn tại:

- Bệnh viện không lưu chi tiết số liệu BHXH từ chối thanh toán kèm theo Biên bản thanh quyết toán hàng quý, khó khăn trong việc xác định được chi tiết các khoản từ chối thanh toán trong năm 2023 của BHXH.

6. Kiểm tra việc mua sắm thuốc, vật tư y tế (VTYT), hóa chất, sinh phẩm, trang thiết bị y tế (TTBYT) phục vụ công tác KCB BHYT

Theo báo cáo, Bệnh viện mua sắm thuốc, vật tư y tế được quỹ bảo hiểm chi trả bằng hình thức mua sắm và thanh toán từ nguồn quỹ BHYT theo giá kết quả trúng thầu của Sở Y tế Hải Phòng, Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia, Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, bệnh viện tuyến trung ương (áp giá mua VTYT). Danh mục thuốc thanh toán BHYT áp giá kết quả thầu sử dụng tại Bệnh viện Quốc tế Green năm 2023-2024 gồm 85 thuốc, Danh mục thuốc áp thầu tạm thời gồm 27 thuốc và Danh mục VTYT áp thầu tạm thời gồm 14 mặt hàng, trong đó:

- 83 mặt hàng thuốc áp giá theo kết quả trúng thầu của Sở Y tế Hải Phòng - không kể đến 07 mặt hàng thuốc không thống nhất được số lượng trong danh mục (Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 329/QĐ-SYT ngày 10/4/2023).

- 15 mặt hàng thuốc áp giá theo kết quả trúng thầu của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia (Quyết định số 57/QĐ-TTMS này 03/8/2022).

- 07 mặt hàng thuốc áp giá theo kết quả trúng thầu của Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp (Quyết định số 3894/QĐ-BVVT ngày 20/7/2023).

6.1. Về việc mua sắm thuốc

Kiểm tra các Hợp đồng mua bán của Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Green và các Công ty:

- Công ty TNHH Dược phẩm 1A Việt Nam;
- Công ty CP Dược phẩm thiết bị y tế Hà Nội;
- Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar) tại Hải Phòng.

Theo Hợp đồng mua bán số 01/2023/HĐ-1A-GREEN này 20/4/2023 của Công ty TNHH Dược phẩm 1A Việt Nam: 04 thuốc trong hợp đồng mua thuộc danh mục thuốc trúng thầu theo Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 329/QĐ-SYT ngày 10/4/2023:

- Bệnh viện cung cấp Hợp đồng số 99/2022/HĐ/1A-GREEN ngày 27/7/2022 kèm theo Hóa đơn số 55 ngày 09/01/2023 của Công ty TNHH Dược phẩm 1A Việt Nam xuất bán Ama-Power với đơn giá 62.000đ/lọ.

- 03 thuốc không trong Danh mục thuốc xin áp giá kết quả thầu sử dụng tại bệnh viện: Ceraapix (*Cefoperazon 1g dưới dạng Cefoperazon natri*); Cefoperazone 2g (*Cefoperazone 2g dưới dạng Cefoperazon natri*); Omeusa (*Oxacilin 1g*). Theo giải trình, bệnh viện không đề xuất thanh toán BHYT đối với 03 thuốc nêu trên tuy nhiên thực hiện ký hợp đồng để trường hợp bệnh viện có nhu cầu kịp thời nhập hàng cho bệnh nhân tự nguyện mà không cần phải đàm phán và xin áp giá thầu, trong năm 2023 bệnh viện không có nhu cầu đối với 03 loại thuốc này.

Theo Hợp đồng mua bán số 22/2023/BV-HPC ngày 28/02/2023 của Công ty CP Dược phẩm thiết bị y tế Hà Nội, Phụ lục hợp đồng kèm theo thể hiện Bệnh viện ký hợp đồng mua 01 thuốc là Normagut (*Men Saccharomyces boulardii đông khô 250mg chứa ít nhất 2.5×10^9 tế bào*), thuốc có trong Danh mục thuốc thanh toán BHYT xin áp kết quả trúng thầu. Đơn vị ký hợp đồng và mua với giá bằng giá trúng thầu năm 2023 của Sở Y tế Hải Phòng.

Theo Hợp đồng số 08/HDDV-DBD-2023 ngày 10/02/2023 của Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar) tại Hải Phòng, bệnh viện ký phụ lục bảng giá 06 thuốc, trong đó:

- 02 thuốc trong Danh mục thuốc thanh toán BHYT xin áp giá thầu: Oresol new (*Natri clorid + Kali clorid + Trinatrit citrat khan - dưới dạng Trinatrit citrat. 2H₂O + Glucose khan*); Lacbiosyn[®] (*Lactobacillus acidophilus*).

- Các thuốc không có trong Danh mục thuốc thanh toán BHYT xin áp giá thầu, bệnh viện không thanh toán BHYT: Methotrexat Bidiphar 50mg/2ml, Aleucin 500mg/5ml, Vancomycin 500mg, Esogas (*Esomeprazol 40mg*) được ký hợp đồng mua với đơn giá 8.988đ/lọ (do Công ty chỉ đồng ý bán cho bệnh viện với giá 8.988 đồng/lọ).

Nhận xét: Bệnh viện mua sắm các thuốc được thanh toán từ quỹ BHYT trong danh mục thống nhất của BHXH thành phố, áp giá thầu và thực hiện mua sắm thuốc theo quy định.

6.2. Về việc mua sắm VTYT

Theo báo cáo tổng hợp Danh mục VTYT áp thầu tạm thời thống nhất giữa BHXH thành phố Hải Phòng và Bệnh viện Quốc tế Green:

- 11 mặt hàng VTYT áp giá theo kết quả trúng thầu của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trung ương: Bệnh viện Tâm thần TW I, Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cuba, Viện Y học cổ truyền quân đội.

- 03 mặt hàng VTYT áp giá theo kết quả trúng thầu của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến quận, huyện: Bơm tiêm sử dụng một lần 50ml/cc; Kim lùn tĩnh mạch an toàn (VASOFIX SAFETY FEP 18G, 1.75 IN., 1.3X45MM-AP); TERUFUSION Blood Administration Set (Dây dẫn, dây truyền máu, truyền chế phẩm máu các loại, các cỡ).

Nhận xét:

- Bệnh viện có xây dựng Danh mục VTYT tuy nhiên giá đề nghị cao hơn giá trúng thầu và sử dụng trong năm 2023, cơ quan BHXH đề nghị bệnh viện lựa chọn mua sắm VTYT khác có giá phù hợp.

- Theo Công văn số 2049/BHXH-GĐBHYT ngày 28/8/2023 của BHXH thành phố Hải Phòng về việc danh mục thuốc, vật tư y tế thanh toán BHYT, BHXH thành phố đề nghị bệnh viện lựa chọn mua sắm VTYT phù hợp với khả năng chi trả của nguồn kinh phí khám, chữa bệnh BHYT, sử dụng VTYT có giá thấp hơn do cơ sở KCB trên địa bàn đã đấu thầu và sử dụng trong năm 2023, do đó bệnh viện không mua sắm VTYT thanh toán BHYT. VTYT sử dụng tại bệnh viện ngoài danh mục thanh toán BHYT và bệnh nhân phải tự chi trả là chưa đảm bảo quyền lợi của bệnh nhân BHYT.

Tồn tại:

Bệnh viện không xây dựng Danh mục VTYT phù hợp, không thanh toán BHYT đối với VTYT, bệnh nhân phải tự chi trả là chưa đảm bảo quyền lợi của bệnh nhân BHYT.

III. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA

1. Hồ sơ pháp lý

Bệnh viện có đủ hồ sơ pháp lý về công tác KCB BHYT, bao gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động khám bệnh, kèm theo danh mục kỹ thuật, Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật: Bác sĩ Phạm Xuân Sơn; Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Quyết định của Sở Y tế Hải Phòng về việc công nhận cơ sở khám chữa bệnh ngoài công lập đủ điều kiện khám bệnh, chữa bệnh cho bệnh nhân có thẻ BHYT năm 2023, Giấy phép tiến hành công việc bức xạ, Hợp đồng KCB BHYT giữa Bảo hiểm Xã hội thành phố Hải Phòng và Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Green - Bệnh viện Quốc tế Green.

- Bệnh viện đã đăng ký danh sách người hành nghề, có đủ Chứng chỉ hành nghề của nhân viên y tế.

- Bệnh viện tổ chức 01 nhà thuốc, có đầy đủ hồ sơ pháp lý trong hoạt động kinh doanh dược.

Bệnh viện đã thành lập Hội đồng Thuốc và Điều trị, Hội đồng Khoa học, Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn phối hợp trong việc xây dựng Hướng dẫn điều trị, sử dụng thuốc trong bệnh viện và xây dựng danh mục thuốc.

2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực

Bệnh viện có cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực đáp ứng công tác khám chữa bệnh phù hợp với các chuyên khoa được cấp phép hoạt động.

Có biển hiệu, có sơ đồ chỉ đường đến Bệnh viện, các khoa, phòng, phòng khám chuyên khoa.

Niêm yết công khai sơ đồ phòng khám, quy trình khám chữa bệnh, quy trình khám sức khỏe, bảng giá khám bệnh, chữa bệnh tại khu vực khám bệnh theo quy định.

Người hành nghề tại phòng chụp X-quang có chứng chỉ an toàn bức xạ, liều kế cá nhân được kiểm định theo quy định, có khám sức khỏe định kỳ đầy đủ.

Bệnh viện thực hiện tiêu chí cơ sở y tế xanh sạch đẹp theo quy định của Bộ Y tế.

Bệnh viện đã công khai giá các dịch vụ kỹ thuật trên bảng treo tại khu vực phòng khám, màn hình tivi, đăng tải trên website,... Một số dịch vụ kỹ thuật bệnh viện chưa triển khai nên chưa xây dựng giá dịch vụ.

Tồn tại

Trên danh mục TTB có thông tin máy siêu âm màu 5D, tuy nhiên khi kiểm tra hồ sơ máy là máy siêu âm màu 4D. Tại một số phiếu siêu âm lưu trong Hồ sơ bệnh án (HSBA) tại Bệnh viện ghi thông tin siêu âm trên máy 5D là không đúng quy định.

Trách nhiệm thuộc về Giám đốc bệnh viện, Khoa Chẩn đoán hình ảnh và các cá nhân liên quan.

3. Việc thực hiện các quy chế chuyên môn tại Bệnh viện

Bệnh viện xây dựng Quy trình khám bệnh BHYT căn cứ theo Quyết định số 1313/QĐ-BYT ngày 22/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quy trình khám bệnh tại khoa khám bệnh của bệnh viện.

Bệnh viện thực hiện công khai quy trình khám bệnh tại khu vực khám bệnh.

Bệnh viện thực hiện khám bệnh, hội chẩn và chuyển tuyến khám bệnh chữa bệnh theo đúng quy định của Bộ Y tế. Có sổ khám bệnh, phiếu khám bệnh, sổ hội chẩn, trích biên bản hội chẩn, sổ theo dõi bệnh nhân chuyển tuyến...

Công tác cấp cứu người bệnh tại đơn vị được đảm bảo 24/24h, có lịch trực cấp cứu, lịch trực của nhân viên y tế, lịch trực của lãnh đạo Bệnh viện. Bệnh viện trang bị đầy đủ các cơ sở thuốc cấp cứu, trang thiết bị, phương tiện cấp cứu theo quy định của Bộ Y tế (trang bị giường đa năng, máy thở, Monitor, hệ thống oxy trung tâm, Khoa Cấp cứu và các khoa điều trị có Quy trình báo động đỏ nội viện, ngoại viện, quy trình báo cáo sự cố y khoa,...

Bệnh viện thực hiện các quy chế vệ sinh, vô khuẩn, kiểm soát nhiễm khuẩn.

Bệnh viện đã xây dựng quy trình kỹ thuật sử dụng tại đơn vị theo hướng dẫn của Bộ Y tế; xây dựng bảng kiểm giám sát thực hiện các quy trình kỹ thuật, đồng thời xây dựng tài liệu hướng dẫn chẩn đoán và điều trị theo hướng dẫn của Bộ Y tế để áp dụng thực hiện cho toàn đơn vị.

Bệnh viện thực hiện các kỹ thuật theo danh mục kỹ thuật (DMKT) đã được phê duyệt trong khám bệnh, chữa bệnh. Tổng số kỹ thuật được Bộ Y tế phê duyệt thực hiện tại Bệnh viện: 2.279 kỹ thuật. Bệnh viện có ký hợp đồng chuyên môn với một số đơn vị thực hiện một số dịch vụ kỹ thuật chưa được BHYT, SYT phê duyệt: Đo thính lực trẻ sơ sinh; Kháng sinh đồ; Nuôi cấy dịch tỵ hầu,...

Hồ sơ bệnh án được lập ngay sau khi bệnh nhân vào viện. Hồ sơ bệnh án được ghi chép tương đối đầy đủ, đúng mẫu biểu theo quy định tại Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28 tháng 09 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ, bệnh án. Hồ sơ lưu các thông tin cơ bản cần thiết của bệnh nhân, thông tin về khám bệnh, kết quả cận lâm sàng, chẩn đoán, chỉ định, diễn biến điều trị, chẩn đoán ra viện... Thông tin chẩn đoán bệnh được mã hóa đầy đủ theo Quyết định số 4469/QĐ-BYT ngày 28/10/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành bảng phân loại quốc tế mã hóa bệnh tật, nguyên nhân tử vong ICD-10 và "hướng dẫn mã hóa bệnh tật theo ICD-10" tại các cơ sở khám chữa bệnh.

Đa số hồ sơ bệnh án, đơn thuốc có chữ ký của bệnh nhân/người nhà bệnh nhân, nhân viên y tế trong theo quy định.

Bệnh án ra viện có nhận xét ra viện, có phê duyệt của lãnh đạo Bệnh viện. Bệnh viện không có bệnh án ngoại trú.

Bệnh viện thực hiện kê đơn theo quy định tại Thông tư số 52/2017/TT-BYT; Thông tư số 18/2018/TT-BYT. Chỉ định thuốc, chỉ định dịch vụ kỹ thuật trong hồ sơ bệnh án phù hợp với chẩn đoán và diễn biến điều trị trong hồ sơ bệnh án, theo quy định của Bộ Y tế ban hành các tài liệu hướng dẫn về chẩn đoán và điều trị.

Tồn tại:

- Còn một số hồ sơ bệnh án ghi chép, lưu thông tin chưa đầy đủ theo quy định: Phiếu khám bệnh vào viện không có ngày giờ khám bệnh

- Việc thực hiện các xét nghiệm chậm, muộn sau chỉ định của bác sỹ.

- Giấy cam kết đồng ý thực hiện phương pháp gây mê hoặc gây tê của gia đình bệnh nhân ký sau khi thực hiện phẫu thuật.

- Một số bảng kê có phát sinh chi phí thanh toán khám chữa bệnh theo yêu cầu. Tuy nhiên trên tờ điều trị trong HSBA không thấy chỉ định thuốc, dịch vụ kỹ thuật theo yêu cầu, không có ý kiến đồng ý của người bệnh. Một số đơn thuốc không có chữ ký của bác sỹ, không có ngày tháng năm kê đơn.

- Mẫu đơn thuốc không đúng quy định theo Thông tư 04/2022/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Bệnh viện thực hiện kê đơn thuốc điện tử. Tuy nhiên “Đơn khuyến dùng” kèm theo đơn thuốc sử dụng chung mã đơn thuốc điện tử có kê thực phẩm bảo vệ sức khỏe Zincodin, Magnesium+Calcium+D3, đơn có nội dung ghi "Toa thuốc mua ngoài".

- Chỉ định và thu chưa đúng tên dịch vụ đã được phê duyệt theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT: dịch vụ Giảm đau chuyển dạ chuyển mổ, Giảm đau sau mổ nâng cao (giảm đau đa mô thức), tắm bé, Soi tươi phân, Theo dõi bằng máy Monitor, Xét nghiệm và chẩn đoán mô bệnh học bằng phương pháp cắt nén.

Trách nhiệm thuộc về Giám đốc bệnh viện, các khoa, phòng và các cá nhân liên quan.

4. Việc đảm bảo quyền lợi của người KCB BHYT

Bệnh viện đã thực hiện việc thanh toán quyền lợi cho người có thẻ BHYT khám chữa bệnh tại bệnh viện.

Bệnh nhân có BHYT được kê đơn thuốc lưu cùng bảng kê KCB ngoại trú, một số trường hợp được kê đơn mua ngoài đối với thuốc (biệt dược) có trong danh mục thuốc thanh toán BHYT của bệnh viện.

Chỉ định thuốc, dịch vụ kỹ thuật phù hợp với chẩn đoán bệnh ghi trên bảng kê chi phí KCB BHYT đã kiểm tra.

Áp giá thanh toán DVKT: Bệnh viện xây dựng cơ cấu giá thanh toán và công khai giá thanh toán của Bệnh viện đối với 1095 dịch vụ.

Đối với bệnh nhân có chi phí thanh toán theo chế độ KCB BHYT, bệnh viện áp giá thanh toán dịch vụ kỹ thuật trên bảng kê đúng theo quy định tại Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp và Thông tư 13/2019/TT-BYT ngày 20/08/2019 của Bộ Y tế quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế để thanh toán với BHXH thành phố.

Tồn tại

Một số thuốc cùng tên biệt dược hoặc hoạt chất thuộc danh mục thanh toán BHYT nhưng bệnh nhân được kê đơn mua ngoài (thuốc Ferrola).

Trách nhiệm thuộc về Giám đốc bệnh viện và các cá nhân liên quan.

5. Thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT

Bệnh viện đã thực hiện thanh toán chi phí KCB BHYT với Bảo hiểm Xã hội thành phố Hải Phòng theo quy định:

- Tổng hợp chi phí KCB BHYT (Mẫu C80-HD); Biên bản thanh, quyết toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế (Mẫu C82-HD) hằng quý;

- Tổng hợp vật tư y tế, thuốc, dịch vụ kỹ thuật thanh toán BHYT (Mẫu 19, 20, 21/BHYT) hằng quý;

chuyên khoa, Bệnh án nội trú năm 2023;

- Danh mục thuốc BHYT thanh toán;
- Báo cáo xuất nhập tồn thuốc, hóa chất, VTYT hàng quý;
- Hồ sơ mua sắm thuốc, VTYT; hóa đơn, phiếu thu viện phí năm 2023.

- Đối chiếu xác suất một số trường hợp thấy khớp số tiền thanh toán chi phí KCB BHYT trên bảng kê và số liệu trên biểu thống kê chi phí KCB của người tham gia BHYT (Mẫu C79-HD).

- BHXH thành phố thực hiện tạm ứng kinh phí KCB BHYT theo quy định tại Điều 32 của Luật bảo hiểm y tế. Các số liệu giảm trừ năm 2023 đã được thống nhất giữa BHXH thành phố và Bệnh viện trên biên bản quyết toán, nguyên nhân giảm trừ do chỉ định DVKT và thuốc, bệnh nhân không ký nhận phim chụp Xquang, chỉ định xét nghiệm HbA1C không đúng quy định tại thông tư số 13/2020/TT-BYT, khám TMH trùng nội soi TMH, thời gian khám bệnh trước hoặc sau thời gian vào viện, ra viện; nhân viên y tế nghỉ làm vẫn phát sinh y lệnh điều trị, sai giới tính...

Tồn tại: Bệnh viện không lưu chi tiết số liệu BHXH từ chối thanh toán kèm theo Biên bản thanh quyết toán hàng quý, khó khăn trong việc xác định được chi tiết các khoản từ chối thanh toán trong năm 2023 của BHXH.

Trách nhiệm thuộc về Giám đốc bệnh viện và các cá nhân liên quan.

6. Việc mua sắm thuốc, vật tư y tế (VTYT), hóa chất, sinh phẩm, trang thiết bị y tế (TTBYT) phục vụ công tác KCB BHYT

Bệnh viện mua sắm thuốc, vật tư y tế được quỹ bảo hiểm chi trả bằng hình thức mua sắm và thanh toán từ nguồn quỹ BHYT theo giá kết quả trúng thầu của Sở Y tế Hải Phòng, Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia, Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, bệnh viện tuyển trung ương (áp giá mua VTYT).

- Bệnh viện mua sắm các thuốc được thanh toán từ quỹ BHYT trong danh mục thống nhất của BHXH thành phố, áp giá thầu và thực hiện mua sắm thuốc theo quy định.

- Bệnh viện có xây dựng Danh mục VTYT tuy nhiên giá đề nghị cao hơn giá trúng thầu và sử dụng trong năm 2023. Theo Công văn số 2049/BHXH-GĐBHYT ngày 28/8/2023 của BHXH thành phố Hải Phòng về việc danh mục thuốc, vật tư y tế thanh toán BHYT, BHXH thành phố đề nghị Bệnh viện lựa chọn mua sắm VTYT phù hợp với khả năng chi trả của nguồn kinh phí khám, chữa bệnh BHYT, sử dụng VTYT có giá thấp hơn do cơ sở KCB trên địa bàn đã đấu thầu và sử dụng trong năm 2023, do đó bệnh viện không mua sắm VTYT thanh toán BHYT. VTYT sử dụng tại bệnh viện ngoài danh mục thanh toán BHYT và bệnh nhân phải tự chi trả là chưa đảm bảo quyền lợi của bệnh nhân BHYT.

Tồn tại:

- Bệnh viện không xây dựng danh mục thuốc được BHYT thanh toán đối với các biệt dược gốc hoặc biệt dược ở nhóm thuốc phù hợp sử dụng cho bệnh nhân (*hoạt chất Diclofenac, Fenofibrate*) để bệnh nhân phải mua ngoài, không đảm bảo quyền lợi bệnh nhân BHYT.

- Bệnh viện không xây dựng Danh mục VTYT phù hợp, không thanh toán BHYT đối với VTYT, bệnh nhân phải tự chi trả là chưa đảm bảo quyền lợi của bệnh nhân BHYT.

- Hệ thống phần mềm kê đơn thuốc dùng chung với phần mềm tư vấn các sản phẩm khác.

Trách nhiệm thuộc về Giám đốc bệnh viện, Khoa Dược và các cá nhân liên quan.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không

V. NHỮNG Ý KIẾN CÒN KHÁC NHAU GIỮA CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN THANH TRA

Không

VI. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**1. Đối với Sở Y tế**

Kính đề nghị Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo các Phòng: Nghiệp vụ Y, Nghiệp vụ Dược, Quản lý hành nghề y dược tư nhân tăng cường kiểm tra, rà soát, hướng dẫn Bệnh viện triển khai các nội dung về khám bệnh, chữa bệnh, sử dụng thuốc theo quy định.

2. Đối với Bệnh viện Quốc tế Green

- Đề nghị Bệnh viện sử dụng đúng mẫu Phiếu khám bệnh, ghi chép hồ sơ bệnh án đầy đủ theo quy định. Kê đơn đơn thuốc điện tử đúng quy định tại Thông tư 04/2022/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Niêm yết bảng giá đúng tên dịch vụ được phê duyệt.

- Một số DVKT chuyển gửi bệnh phẩm xét nghiệm, cận lâm sàng (thực hiện theo Hợp đồng triển khai Hợp đồng hợp tác chiến lược toàn diện...) cần có quy định cụ thể về danh mục, quy trình thực hiện để phân biệt với DVKT được thực hiện tại Bệnh viện.

- Bệnh viện xây dựng danh mục thuốc đối với các biệt dược gốc hoặc biệt dược ở nhóm thuốc phù hợp sử dụng cho bệnh nhân, VTYT được BHYT thanh toán, bệnh nhân không phải mua ngoài để đảm bảo quyền lợi bệnh nhân BHYT.

- Bệnh viện lưu chi tiết số liệu BHXH từ chối thanh toán kèm theo Biên bản thanh quyết toán hàng quý.

- Xem xét trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan các tồn tại nêu trên.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp

luật về khám bệnh, chữa bệnh BHYT năm 2023 tại Bệnh viện Quốc tế Green./.

Nơi nhận:

- Bệnh viện Green;
- BGĐ SYT;
- Phòng: NVY, NVD, QLHN, KHTC;
- VP (đăng công TTĐT);
- Lưu: Hồ sơ.

CHÁNH THANH TRA



Phạm Thị Trà